**Ngày soạn : 12/01/2024**

**Ngày dạy : 16/01/2024**

**MÔN TIẾNG VIỆT. TIẾT 136**

**CHÍNH TẢ**

**Nhớ – Viết: TRÊN HỒ BA BỂ (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ

− Nhớ và viết lại chính xác hai khổ thơ đầu bài thơ Trên hồ Ba Bể. Biết trình bày bài viết thể loại thơ 7 chữ.

- Viết đúng các tiếng bắt đầu với 1/ n hoặc có chữ c / t đứng cuối thông qua các

bài tập tìm chữ phù hợp với chỗ trống và tìm tiếng theo yêu cầu.

1.2. Phát triển năng lực văn học

Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ, câu văn trong các bài tập chính tả.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Nhớ, viết và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: làm được các BT chính tả âm vần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, chia sẻ ý kiến

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Góp phần bồi dưỡng tình cảm yêu thiên nhiên, ý thức chăm chỉ lao động.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV mời HS xem 1 clip về hồ Ba Bể  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS xem clip  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  + − Nhớ và viết lại chính xác hai khổ thơ đầu bài thơ Trên hồ Ba Bể. Biết trình bày bài viết thể loại thơ 7 chữ.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Nhớ - Viết. (làm việc cá nhân)**  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị:  – GV nêu nhiệm vụ và đọc mẫu hai khổ thơ đầu của bài thơ Trên hồ Ba Bể.  – GV mời 1 HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ, cả lớp đọc thầm theo để ghi nhớ.  - GV cho HS nói lại cách trình bày bài thơ 7 chữ: Bài chính tả có 2 khổ thơ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 7 tiếng. Giữa các khổ thơ để trống 1 dòng. Tên bài thơ, chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 1 ô so với lề vở.  - HS đọc lại 1 lần 2 khổ thơ trong SGK để ghi nhớ.  – HS gấp SGK, nhớ lại 2 khổ thơ và viết bài.  - GV kiểm tra bài viết của HS và chữa nhanh một số bài.  - GV nhận xét chung.  **2.2. Hoạt động 2: Tìm đường**  **(làm việc nhóm 2).**  **a2.jpg**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  – GV hướng dẫn cách làm BT:  + Điền chữ n hoặc l vào ô trống để hoàn thành các tiếng.  + Giúp rùa con tìm đường về hang: Đường đi đúng được đánh dấu bằng các tiếng bắt đầu với chữ l. Đi theo các tiếng bắt đầu bằng 1, rùa sẽ về được hang.  - GV chiếu slide) có đề bài tập (2a);  - Cả lớp và GV nhận xét, thống nhất kết quả  - GV cho HS đọc lại các từ. Cả lớp sửa bài (nếu làm chưa đúng).  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.3. Hoạt động 3: Làm bài tập a hoặc b. (làm việc nhóm 4)**  GV cho HS làm bài tập chính tả phù hợp với vùng miền:  *3a: Tìm các tiếng bắt đầu bằng 1 hoặc n, có nghĩa cho trước.*  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV hướng dẫn: dựa vào nghĩa để tìm tiếng, chọn những tiếng có đặc điểm chính tả phù hợp.  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - Gv cùng cả lớp chốt đáp án  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe.  - HS nhẩm lại nếu chưa nhớ chính xác có thể mở sách đọc lại.  - HS nêu cách trình bày khổ thơ 7 chữ  -1 HS đọc  - HS viết các khổ thơ vào vở.  - HS đổi vở sửa bài cho nhau.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.  - HS điền chữ còn thiếu vào vở BT giúp rùa tìm đường về hang  - Một số nhóm trình bày kết quả.  - Kết quả trình bày:  lo lắng, nảo động, giếng nước, cây nẩm, no nề, đồng lúa, lội suối, khoai lang, nông dân,  - Cả lớp đọc lại các từ đã điền đúng. Đường về hang đi qua các từ: lo lắng, đồng lúa, lội suối, khoai lang.  -2 HS đọc  - 1 HS đọc BT 3a. Cả lớp đọc thầm theo.  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày  Đáp án: lỏng, nón, nồi. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| GV hướng dẫn HS hoàn thành phần b bài tập 2,3 SGK bằng hình thức trò chơi.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | | - HS lắng nghe để thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | | |